

Số: /KH-BXD

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025
của Bộ Xây dựng**

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Văn bản số 58-CTr/BCĐTW ngày 15/01/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực về chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

Căn cứ Văn bản số 862/VPCP-V.I ngày 28/02/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai, thực hiện Chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Bộ Xây dựng ban hành kế hoạch triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (sau đây viết tắt là PCTNTC) năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Để tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 12-TB/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTNTC; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia PCTNTC đến năm 2030; Nghị quyết số 50-NQ/BCSD ngày 05/10/2022 của Ban cán sự đảng Bộ Giao thông vận tải về tiếp tục tăng cường công tác PCTNTC; Quyết định số 1504/QĐ-BGTVT ngày 14/11/2022 của

Bộ Giao thông vận tải phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTNTC giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030”; Chỉ thị số 06-CT/BCSD ngày 09/3/2023 của Ban cán sự đảng Bộ Xây dựng (trước khi sáp nhập) về tiếp tục tăng cường công tác PCTNTC trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng; Qui định số 09 - QĐ/BCSD ngày 26/3/2024 của Ban cán sự đảng Bộ Xây dựng về kiểm soát quyền lực và PCTNTC trong công tác cán bộ tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp thuộc Bộ Xây dựng.

Mục đích nhằm khắc phục những sơ hở, bất cập, tháo gỡ điểm nghẽn, nút thắt về thể chế, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; tăng cường công tác kiểm tra nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ phù hợp chức năng, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị (sau đây viết tắt là đơn vị), doanh nghiệp Nhà nước thuộc Bộ Xây dựng (sau đây viết tắt là doanh nghiệp) trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các giải pháp PCTNTC; tăng cường triển khai các biện pháp phòng ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh mọi hành vi tham nhũng, tiêu cực, thu hồi triệt để tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt.

- Tăng cường PCTNTC trong công tác giải ngân vốn ngân sách nhà nước; quản lý, sử dụng trụ sở, tài sản, trang thiết bị, phương tiện làm việc gắn với việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và tổ chức đại hội Đảng các cấp. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng “chạy chọt”, “lợi ích nhóm”, lợi dụng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế để tham nhũng, tiêu cực, nhất là trong công tác bố trí, sắp xếp cán bộ.

2. Yêu cầu

- Xác định PCTNTC là một trong các nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục cần phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tạo sự chuyển biến tích cực trong các đơn vị, doanh nghiệp. Trong đó xác định phòng, chống lãng phí là nhiệm vụ cấp bách, ưu tiên phải làm ngay.

- Có sự phân công, phân cấp cụ thể, bảo đảm rõ việc, rõ trách nhiệm trong xây dựng và tổ chức thực hiện các quy chế, quy định đảm bảo đồng bộ, thiết thực, khả thi, hiệu quả.

- Việc triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và điều kiện thực tế của đơn vị; trong đó phải xác định nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ, thời gian thực hiện.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác quán triệt, tuyên truyền, giáo dục về PCTNTC

1.1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, giáo dục sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC¹; xây dựng sự tự giác, thống nhất trong công chức, viên chức, người lao động về PCTNTC.

Việc tuyên truyền phải bằng nhiều hình thức thiết thực; tăng cường đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTNTC cho phù hợp với điều kiện thực tế.

- *Đơn vị thực hiện: các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ.*

- *Thời gian thực hiện: thường xuyên.*

1.2. Tiếp tục tăng cường đưa nội dung Luật Phòng, chống tham nhũng, các hướng dẫn, quy định của Đảng về PCTNTC và các chuẩn mực đạo đức, lối sống vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đào tạo, trong các chương trình bồi dưỡng, tập huấn đối với cán bộ, đảng viên.

- *Đơn vị thực hiện: các học viện, viện, trường thuộc Bộ.*

- *Thời gian thực hiện: thường xuyên.*

1.3. Tăng cường công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư cho cán bộ, đảng viên và người lao động nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo yêu cầu tại Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Tổ chức quán triệt và xây dựng kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị

¹ Cụ thể như: Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về sự tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương đối với người đứng đầu các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị và kỷ luật, kỷ cương hành chính; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp”; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Kết luận 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Quy định số 231-QĐ/TW ngày 17/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về bảo vệ người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

theo chức năng, nhiệm vụ, đồng thời gắn với việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Quan tâm giáo dục, bồi dưỡng ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, liêm chính của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- *Đơn vị thực hiện: các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ.*

- *Thời gian thực hiện: thường xuyên.*

2. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách, thể chế, pháp luật để PCTNTC

2.1. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong các lĩnh vực quản lý của ngành Xây dựng và các quy định, quy chế nội bộ; qua đó phát hiện sơ hở, bất cập trong công tác quản lý để kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong tình hình mới, đặc biệt các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: công tác tổ chức cán bộ; quản lý tài chính, ngân sách, đất đai, tài sản công; tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; quy hoạch; đầu tư; xây dựng; đấu thầu; đấu giá; quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông; đăng kiểm phương tiện; cấp phép, đào tạo sát hạch cấp bằng, chứng chỉ chuyên môn; các hoạt động dịch vụ vận tải, thu phí và các nội dung liên quan khác.

2.2. Khắc phục triệt để những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật được phát hiện qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đã kiến nghị, đề xuất; quy định rõ trách nhiệm của các đơn vị và người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện.

Mục 2:

- *Đơn vị thực hiện: các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu thực hiện.*

- *Thời gian thực hiện: thường xuyên.*

3. Thực hiện nghiêm các quy định về phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực

3.1. Thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của đơn vị, doanh nghiệp; hoàn thiện cơ cấu tổ chức, chế độ công vụ; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động liêm chính, làm việc hiệu quả

a) Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của các đơn vị, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi tham gia vào quy trình ra quyết định và giám sát hoạt động của các đơn vị.

b) Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong quá trình ban hành, sửa đổi, bổ sung, thu hồi, đình chỉ, gia hạn, bãi bỏ, tổ chức thực hiện các quyết định hành chính.

c) Căn cứ chỉ đạo, quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền: thực hiện cơ chế khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; chấn chỉnh, khắc phục ngay những biểu hiện dùn dầy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai không dám làm trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

d) Rà soát, sắp xếp và điều chỉnh cơ cấu tổ chức của các đơn vị bảo đảm tinh gọn; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, quy định cụ thể, rõ ràng, khoa học chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cấp quản lý, bảo đảm minh bạch và trách nhiệm cao, có cơ chế kiểm tra, giám sát hiệu quả.

Mục 3.1:

- Đơn vị thực hiện: các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

3.2. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

3.2.1. Tiếp tục tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn để ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành, nhằm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

- Đơn vị thực hiện: các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

3.2.2. Tăng cường kiểm tra việc xây dựng và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn của các đơn vị; phát hiện những khuyết điểm, tồn tại để kịp thời chấn chỉnh; xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với hành vi vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn (nếu có).

- Đơn vị thực hiện: các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

3.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; việc tặng quà và nhận quà tặng, kiểm soát xung đột lợi ích, chuyển đổi vị trí công tác

a) Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định, chỉ thị về ban hành quy tắc ứng xử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động²; Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực PCTNTC trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

b) Việc tặng quà và nhận quà tặng, kiểm soát xung đột lợi ích

Các đơn vị, doanh nghiệp tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy định về tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, kiên quyết khắc phục tệ “tham nhũng vặt”; Thủ trưởng các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện việc kiểm soát và chủ động xử lý khi có xung đột lợi ích theo quy định của pháp luật.

c) Chuyển đổi vị trí công tác

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và các quy định có liên quan.

Mục 3.3:

- *Đơn vị thực hiện: các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ.*
- *Thời gian thực hiện: thường xuyên.*

3.4. Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt

² Quy định số 636/QĐ-BGTVT ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn thuộc Bộ Giao thông vận tải; Quyết định số 1393/QĐ-BXD ngày 24/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy tắc ứng xử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; Chỉ thị số 07/CT-BGTVT ngày 31/8/2021 của Bộ Giao thông vận tải về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Chỉ thị số 03-CT/BCSD ngày 30/12/2021 của Ban cán sự đảng Bộ Xây dựng về tăng cường công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ.

a) Công tác cải cách thủ tục hành chính

Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ Xây dựng. Thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính.

- *Đơn vị thực hiện: Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan.*

- *Thời gian thực hiện: thường xuyên.*

b) Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt

Các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện nghiêm Điều 29 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 về thanh toán không dùng tiền mặt.

- *Đơn vị thực hiện: các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ.*

- *Thời hạn thực hiện: thường xuyên.*

3.5. Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị; triển khai cổng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích để hiện đại hóa hoạt động giải quyết thủ tục hành chính, hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính.

- *Đơn vị thực hiện: Trung tâm Công nghệ thông tin chủ trì, phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ.*

- *Thời hạn thực hiện: thường xuyên.*

3.6. Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị

3.6.1. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập; nâng cao nhận thức, trách nhiệm giám sát của công chức, viên chức, người lao động về công tác minh bạch tài sản, thu nhập.

- *Đơn vị thực hiện: các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ.*

- *Thời hạn thực hiện: thường xuyên.*

3.6.2. Chủ động xây dựng kế hoạch để thực hiện nghiêm công tác kê khai, tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; rà soát, xác định đúng, đủ người có nghĩa vụ kê khai tại cơ quan, đơn vị.

- *Đơn vị thực hiện: các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ.*

- *Thời hạn thực hiện: tiến độ theo quy định của pháp luật.*

3.6.3. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập đối với các đối tượng phải kê khai, tổng hợp, báo cáo kết quả kê khai theo quy định. Tham mưu, xây dựng kế hoạch, tiến hành xác minh tài sản, thu nhập hàng năm của người có chức vụ, quyền hạn.

- *Đơn vị thực hiện: Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ.*

- *Thời hạn thực hiện: công tác theo dõi, đôn đốc thực hiện thường xuyên; tiến độ các công tác khác theo quy định của pháp luật.*

3.7. Phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát các công trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, hiệu quả thấp, gây thất thoát, lãng phí lớn và có cơ chế, chính sách đột phá giải quyết dứt điểm, kiên quyết thu hồi, loại bỏ dự án, công trình không cần thiết.

- *Đơn vị thực hiện: các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ.*

- *Thời hạn thực hiện: thường xuyên.*

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực và thu hồi tài sản tham nhũng

4.1. Công tác kiểm tra và tự kiểm tra của đơn vị, doanh nghiệp

Người đứng đầu các đơn vị, doanh nghiệp chủ động nhận diện các lĩnh vực được giao quản lý có nguy cơ, tiềm ẩn tham nhũng, tiêu cực để tăng cường công tác kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng, tiêu cực; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn nhất là việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn liên quan đến giải quyết công việc, thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp và việc thực hiện chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử, nội quy, quy chế của đơn vị, doanh nghiệp.

- *Đơn vị thực hiện: các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ.*

- *Thời hạn thực hiện: thường xuyên.*

4.2. Tăng cường công tác xử lý sau kiểm tra, kiểm toán, trong đó nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc khắc phục, xử lý sau kiểm tra, kiểm toán. Kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy nhà nước những cán bộ, công chức, viên chức, người lao động suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, không hoàn thành nhiệm vụ, công vụ theo quy định.

- *Đơn vị thực hiện: các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ.*

- *Thời hạn thực hiện: thường xuyên.*

4.3. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ làm công tác PCTNTC; căn cứ chính sách, quy định pháp luật về đãi ngộ cho những

người làm công tác PCTNTC để tổ chức thực hiện nhằm bảo đảm cho những người làm công tác PCTNTC yên tâm công tác, vững vàng trong thực hiện nhiệm vụ.

- *Đơn vị thực hiện: Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ.*

- *Thời hạn thực hiện: thường xuyên.*

5. Phối hợp trong PCTNTC; hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

5.1. Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm công tác giám định, định giá tài sản các vụ án, vụ việc theo phân công; nâng cao chất lượng công tác giám định, định giá tài sản phục vụ phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế, nâng cao hiệu quả công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- *Đơn vị thực hiện: các đơn vị thuộc Bộ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.*

- *Thời hạn thực hiện: theo kế hoạch của các cơ quan có thẩm quyền.*

5.2. Có nhiều kênh tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh, báo cáo, tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực nhất là các hành vi những nhiễu, đòi hỏi lộ của cán bộ, công chức, viên chức (điện thoại đường dây nóng, thư điện tử...); thực hiện khen thưởng, bảo vệ người phản ánh, báo cáo, tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực và xử lý nghiêm cá nhân cố ý phản ánh, báo cáo, tố cáo sai sự thật để vu khống, gây rối, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tập thể, cá nhân.

5.3. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, giám sát, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực và thu hồi tài sản.

5.4. Phát huy vai trò, phối hợp với cơ quan truyền thông, báo chí để thực hiện tuyên truyền, vận động và giám sát nhằm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực và các vi phạm pháp luật.

5.5. Tích cực tham gia, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng; cử cán bộ tham gia hợp tác kỹ thuật, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ về phòng, chống tham nhũng với các đối tác, tổ chức quốc tế (khi có đề nghị); nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế về phòng, chống tham nhũng phù hợp với thực tiễn của ngành.

Từ Mục 5.2 đến Mục 5.5:

- *Đơn vị thực hiện: các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ.*

- *Thời hạn thực hiện: thường xuyên.*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị: Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ và Trung tâm Công nghệ thông tin theo chức năng, nhiệm vụ và các công việc được giao trong Kế hoạch này chủ động triển khai tổ chức thực hiện bảo đảm hiệu quả.

2. Các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ (trừ các đơn vị nêu tại khoản 1) căn cứ nội dung của Kế hoạch này đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao quản lý để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; lập kế hoạch hàng năm để tổ chức triển khai thực hiện.

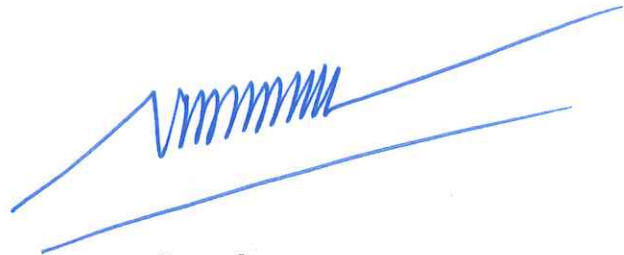
3. Các cơ quan, đơn vị định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng và hàng năm báo cáo kết quả về Bộ (qua đơn vị được Bộ trưởng giao) để theo dõi, tổng hợp.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, trường hợp phát sinh vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ cụ thể, các đơn vị chủ động đề xuất, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Ban Nội chính TW (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Các đơn vị, doanh nghiệp (để th/h);
- Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng;
- Lưu: VT, TTr.

BỘ TRƯỞNG



Trần Hồng Minh